

BỘ VĂN HOÁ THÔNG
TIN THỂ THAO VÀ DU
LỊCH-BỘ TÀI CHÍNH
Số: 127/2008/TTLT/BTC-
BVHTTDL

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 24 tháng 12 năm 2008

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

Hướng dẫn thực hiện chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước.

Căn cứ Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03/12/2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Quyết định số 67/2008/QĐ-TTg ngày 26/5/2008 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao.

Liên tịch Bộ Tài chính - Bộ Văn hoá, thể thao và Du lịch hướng dẫn thực hiện chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao như sau:

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

1. Đối tượng và phạm vi áp dụng:

1.1. Đối tượng:

- Vận động viên, huấn luyện viên đang tập luyện, huấn luyện tại các trung tâm đào tạo, huấn luyện thể thao, các trường năng khiếu thể thao, các câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp.
- Vận động viên, huấn luyện viên đang làm nhiệm vụ tại các giải thể thao thành tích cao quy định tại Điều 37 Luật Thể dục, thể thao (Đại hội thể thao khu vực, châu lục; giải vô địch từng môn thể thao khu vực, châu lục và thế giới tổ chức tại Việt Nam; Đại hội thể dục thể thao toàn quốc; giải vô địch quốc gia, giải trẻ quốc gia hàng năm

từng môn thể thao; giải vô địch từng môn thể thao của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương)

1.2. Phạm vi:

- Đội tuyển quốc gia.
- Đội tuyển trẻ quốc gia.
- Đội tuyển tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, ngành (gọi là đội tuyển tỉnh, ngành).
- Đội tuyển trẻ tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, ngành (gọi là đội tuyển trẻ tỉnh, ngành).
- Đội tuyển năng khiếu các cấp
- Đội tuyển cấp quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

1.3. Thời gian áp dụng: trong thời gian tập trung tập luyện và thời gian tập trung thi đấu theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

2. Nguồn kinh phí chi trả cho chế độ quy định tại Thông tư này được bố trí trong dự toán chi ngân sách hàng năm của các Bộ, ngành, địa phương theo quy định hiện hành của Nhà nước về phân cấp ngân sách nhà nước.

3. Nhà nước khuyến khích các Liên đoàn, Hiệp hội thể thao quốc gia, các đơn vị quản lý vận động viên, huấn luyện viên khai thác các nguồn thu hợp pháp khác để bổ sung thêm chế độ dinh dưỡng cho vận động viên, huấn luyện viên.

II. NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

1. Chế độ dinh dưỡng được tính bằng tiền cho một ngày tập trung tập luyện, thi đấu của một vận động viên, huấn luyện viên. Mức quy định cụ thể như sau:

1.1. Chế độ dinh dưỡng đối với vận động viên, huấn luyện viên trong thời gian tập trung tập luyện:

- Tập luyện ở trong nước (đồng/người/ngày):

STT	Vận động viên, huấn luyện viên theo cấp đội tuyển	Mức dinh dưỡng	
1	Đội tuyển quốc gia	120.000	